

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 32/2024/HS-ST  
Ngày: 02/4/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO**  
**TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Bùi Thanh Giảng**.
- Các Hội thẩm nhân dân :
  - 1/ Ông **Nguyễn Tất Ái**.
  - 2/ Ông **Lê Văn Kiệt**.
- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo** - Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.
- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Ông **Huỳnh Quốc Trung** - KSV.

Ngày 02/4/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/HSST ngày 06/02/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024 đối với các bị cáo:

**Phan Thế T**, sinh ngày 19/10/1983 tại Tiền Giang. Giới tính: Nam;

Số CCCD: 082083011387, cấp ngày 29/9/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.

Nơi cư trú: Ấp Long Hòa B, xã C, TP B, Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Tài xế. – Trình độ học vấn: 12/12
- Con ông: Phan Thế X, sinh năm 1948 và bà: Lê Thị B, sinh năm 1952.
- Vợ: Nguyễn Thị V sinh năm 1984. Con: 02 người.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ

Công an thành phố Mỹ Tho.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người tham gia tố tụng:**

**\* Người bị hại:** Hồ Thanh L, sinh năm 1969. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 48/3 Ấp Mỹ An, xã A, TP B, Tiền Giang.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Phạm Sơn T, sinh năm 1975. (có mặt)

Nơi cư trú: Số 88 Lê Việt Thắng, phường C, TP B, Tiền Giang.

2/ Trần Minh T, sinh năm 1989.(có mặt)

Nơi cư trú: Số 210/2 ấp Long Hòa A, xã C, TP B, Tiền Giang.

3/ Lê Văn T, sinh năm 1980.(có mặt)

Nơi cư trú: Số 219A Lý Thường Kiệt, phường C, TP B, Tiền Giang.

4/ Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1982 (vắng mặt)  
Nơi cư trú: Ấp Hòa Thanh, xã E, huyện F, Tiền Giang.

5/ Nguyễn Bạch T, sinh năm 1978.(vắng mặt)  
Nơi cư trú: Khu phố Rạch Bù, thị trấn G, huyện H, Long An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ nhu cầu thuê xe tự lái, ngày 02/02/2023, tại Bến xe tỉnh Tiền Giang, Phan Thế T đến gặp ông Hồ Thanh L để thuê 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios G, màu nâu vàng, biển kiểm soát 63A-108.24, hai bên thống nhất tiền thuê xe là 18.000.000 đồng/tháng, hàng tháng T phải đem xe tới Bến xe tỉnh Tiền Giang để kiểm tra (xe ô tô này của anh Lê Văn T đưa cho ông Long quản lý để cho thuê xe tự lái). Ngày 16/02/2023, T sử dụng xe ô tô này chở Trần Minh T và Phạm Sơn T đến cửa khẩu Trâm Đồ thuộc huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An để Tâm và Thanh sang Campuchia vào Casino đánh bạc. Ngày 17/02/2023, T tiếp tục điều khiển xe ô tô 63A-108.24 chở Tâm và Thanh sang Campuchia đánh bạc. Do thua bạc nên Tâm nói với T đưa chìa khóa xe ô tô biển kiểm soát 63A-108.24 cho Tâm mượn. Lúc này, T hiểu là Tâm muốn cầm xe ô tô lấy tiền để đánh bạc, mặc dù xe trên do T thuê để tự lái nhưng T vẫn đồng ý và đưa khóa xe ô tô cho Tâm. Sau đó, Tâm đến thỏa thuận và đưa chìa khóa xe ô tô 63A-108.24 cho bà Nguyễn Bạch T để cầm xe với số tiền 100.000.000 đồng, hẹn buổi chiều cùng ngày sẽ chuộc xe lại. Nhận tiền xong Tâm tiếp tục đi đánh bạc nhưng đã thua hết. Đến ngày 25/02/2023, tại quán nước xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, Tâm đưa cho T số tiền 90.000.000 đồng để đi chuộc lại xe. Tuy nhiên, T không đi chuộc xe ô tô biển kiểm soát 63A-108.24 mà dùng số tiền này chơi đánh bạc online thua hết tiền nên không có khả năng chuộc lại xe trả cho ông Hồ Thành Long.

Ngày 22/3/2023, T cùng bạn là chị Huỳnh Ngọc T đến gặp ông Long và thỏa thuận ký hợp đồng thuê xe ô tô biển kiểm soát 63A-108.24, cam kết đến ngày 02/4/2023 sẽ trả xe (do chị Tuyên ký với ông Long). Tuy nhiên, đến ngày 02/4/2023, T vẫn không trả lại xe ô tô nên ông Long tố giác sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho.

Kết luận định giá số 76/Kl-HĐĐGTS, ngày 10/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Mỹ Tho kết luận: Xe ô tô biển số 63A- 108.24, nhãn hiệu Toyota Vios G, màu nâu vàng, số máy 2NRX433901; số khung RL4B23F3XK5063670 trị giá 343.800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị can Phan Thế T thành khẩn khai báo, lời khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, kết luận định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị can không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

\* Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios G màu nâu vàng, biển kiểm soát 63A-108.24, số máy 2NRX433901; số khung RL4B23F3XK5063670. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả xe ô tô trên cho chủ sở hữu.

\* Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Trần Minh T đã trả tiền thuê xe ô tô 63A-108.24 cho ông Hồ Thanh L số tiền 36.000.000 đồng, trả cho ông Lê Văn T (chủ xe ô tô) 36.000.000 đồng, ông Long, ông Thanh không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm.

- Anh Trần Minh T và Phạm Sơn T đã hoàn trả số tiền 100.000.000 đồng đã cầm xe cho bà Nguyễn Bạch T (mỗi người 50.000.000 đồng), hiện bà Thủy không yêu cầu gì thêm.

Đối với anh Trần Minh T có hỏi mượn chìa khóa xe ô tô mang biên kiểm soát 63A-108.24 từ T để cầm cho bà Nguyễn Bạch T; bà Thủy nhận chìa khóa xe từ anh Tâm để cầm xe nhưng cả hai không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý anh Tâm, bà Thủy là có căn cứ.

Đối với anh Trần Minh T và Phạm Sơn T có sang Campuchia vào Casino để đánh bạc là ngoài lãnh thổ Việt Nam nên không có căn cứ để xem xét xử lý. Riêng bị cáo Phan Thế T khai nhận sau khi nhận số tiền 90.000.000 đồng từ anh Tâm để đi chuộc lại xe thì sử dụng vào việc đánh bạc online trên mạng Internet thua hết. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý T trong vụ án khác.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSMT ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Tiền Giang truy tố các bị cáo Phan Thế T về tội “Lạm dụng Tnhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thế T phạm tội “Lạm dụng Tnhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 3 Điều 175, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thế T mức án tù 05 - 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 11/7/2023.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nhận lại xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự thỏa thuận giải quyết xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo để sớm cải tạo tốt trở về lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của người bị hại trong việc thuê xe ô tô rồi đưa anh Tâm mượn cầm cố lấy tiền, khi anh Tâm trả lại tiền cho bị cáo chuộc lại xe thì bị cáo không chuộc mà sử dụng hết số tiền đó dẫn đến việc không có xe để trả lại người cho thuê theo thỏa thuận. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Lạm dụng Nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Giá trị tài sản là 343.800.000 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân, sau khi nhận tiền từ anh Tâm để chuộc xe đã cầm cố mà bị cáo không chịu chuộc xe trả cho người bị hại và sử dụng hết số tiền đó. Hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Trần Minh T có hỏi mượn chìa khóa xe ô tô mang biển kiểm soát 63A-108.24 từ T để cầm cho bà Nguyễn Bạch T; bà Thủy nhận chìa khóa xe từ anh Tâm để cầm xe nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý anh Tâm, bà Thủy là có căn cứ.

Đối với anh Trần Minh T và Phạm Sơn T có sang Campuchia vào Casino để đánh bạc là ngoài lãnh thổ Việt Nam nên không có căn cứ để xem xét xử lý. Riêng bị cáo Phan Thế T khai nhận sau khi nhận số tiền 90.000.000 đồng từ anh Tâm để đi chuộc lại xe thì sử dụng vào việc đánh bạc online trên mạng Internet thua hết. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý T trong vụ án khác.

Đối với Huỳnh Ngọc T đến gặp ông Long và thỏa thuận ký hợp đồng thuê xe ô tô biển kiểm soát 63A-108.24, cam kết đến ngày 02/4/2023 sẽ trả xe (do chị Tuyền ký với ông

Long). Việc này chị Tuyên chỉ giúp bị cáo kéo dài thời gian kiểm tiền chuộc lại xe trả cho ông Long nên chị Tuyên không phải là đồng phạm với bị cáo trong vụ án.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho người bị hại nhận lại xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Tâm và anh Sơn Thanh đã trả tiền thuê xe cho anh Văn Thanh cùng tiền cầm xe cho bà Thủy xong. Anh Tâm và anh Sơn Thanh tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên không xem xét.

[6] Ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo Phan Thế T phạm tội “Lạm dụng Tnhiệm chiếm đoạt tài sản”. - Áp dụng khoản 3 Điều 175, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS).  
+ Xử phạt bị cáo **Phan Thế T** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 11/7/2023.

- Về xử lý vật chứng: Không xem xét

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**/)/ ời nhận:**

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- VKSND tỉnh TG
- Chi cục THADS.TPMT
- Cơ quan Điều tra Công an TPMT
- Cơ quan THAHS & HTTP Công an TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

**Bùi Thanh Giảng**